

Bản án số: 280/2025/HS-ST

Ngày : 24/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Trà
2. Ông Nguyễn Bảo Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trần Thanh Bình – Thư ký tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Lợi - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 236/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. PHẠM NGỌC T; sinh ngày 19/5/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: X đường Đ, Phường I, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là X đường Đ, phường I, Thành phố Hồ Chí Minh);住所: X đường Đ, Phường I, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là X đường Đ, phường I, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Công D, sinh năm 1953 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1953; Vợ: Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1984 (ly hôn); Con: Phạm Tuấn P, sinh năm 2006; Tiền án: Bản án số 120/HSST ngày 11/11/2010 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án 353/HSPT ngày 07/6/2011 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3, xử phạt bị cáo T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Đánh bạc". Bản án số 146/HSST ngày 09/9/2013, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt với bản án hình sự phúc thẩm số 353/2011/HSPT ngày 07/6/2011 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, buộc thi hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án tù 14/7/2017 theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 106/GCN của Trại

giam Thủ Đức. Chưa chấp hành xong tiền thu lợi bất chính; Tạm giữ, tạm giam: 10/01/2024 (Có mặt).

2.ĐỖ THANH P1; sinh ngày 28/10/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: X đường T1, Phường I1, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là X đường T1, I1, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở hiện tại: X đường Q, Phường I2, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là X đường Q, phường I2, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đức T2, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1961; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: 09/01/2024 (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành S, sinh năm 1995, địa chỉ: Đường R, phường I3, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 07 phút ngày 09/01/2024, anh Nguyễn Thành S (tài xế giao hàng Gojek) có nhận được đơn hàng GK-12-67795453 tại địa chỉ số X đường W, Phường I, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh giao đến địa chỉ số X đường G, Phường I1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh người nhận tên “Quan”. Khi đến nhận đơn thì anh S gặp Phạm Ngọc T (sử dụng số điện thoại 0933699632) đưa cho anh S 01 hộp, có kích thước: 4x8cm, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu vàng. Anh S hỏi T về hình thức thanh toán thì T nói là hình thức COD, tiền hàng là 350.000 đồng và cước phí vận chuyển người nhận hàng trả tiền. Sau đó, anh S dùng tài khoản Ngân hàng E số tài khoản 181810301000670 chuyển đến tài khoản Ngân hàng P1 số tài khoản 00000633606 tên Phạm Ngọc T số tiền 350.000 đồng. Anh S mang hộp hàng đến nhà số X đường G, Phường I1, quận Tân Bình nhưng không liên lạc được người nhận hàng nên đến Công an Phường 13, quận Tân Bình trình báo. Công an Phường 13 tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong hộp có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,56115 gam.

Tiến hành cho anh S nhận dạng xác định người gửi hàng trên ứng dụng Gojek là Phạm Ngọc T, sinh ngày 19/5/1983 hiện đang cư trú tại địa chỉ: X đường Đ, Phường I, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an quận Tân Bình tiến hành phối hợp với Công an Phường I, Quận U kiểm tra hành chính nhà của T và bắt khẩn cấp Phạm Ngọc T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Ngọc T tại địa chỉ: X đường Đ, Phường I, Quận U, Thành phố Hồ chí Minh, kết quả thu giữ:

- 24 gói màu vàng, bên ngoài có hình quả táo và chữ “APPLE” kết quả giám định là ma túy loại MDMA, Ketamin, Heroin; có khối lượng 58,74gam;

- 16 gói màu vàng đậm, bên ngoài có chữ nước ngoài và chữ “YAO YAO” kết quả giám định là ma túy loại MDMA, Ketamin, Heroin có khối lượng 38,06gam;

- 02 ống súc nhựa; 02 hộp quẹt; 10 bao nylon trong suốt có viên đỏ; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 bình hút, phía trên có cắm ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng; 01 kéo cắt; 01 bình ga; 01 đầu camera hiệu IMOU không kèm thẻ nhớ.

Quá trình thi hành Lệnh khám xét phát hiện 2 đối tượng nghi vấn là Nguyễn Thị Dung H1 và Phạm Minh T3.

Phạm Minh T3 khai nhận: T3 và Phạm Ngọc T là anh em chú bác ruột. Vào khoảng 20 giờ 55 phút ngày 09/01/2024, T3 chạy xe máy từ nhà tại địa chỉ số X đường S1, Phường I4, Quận M đến nhà Phạm Ngọc T tại địa chỉ số X đường Đ, Phường I, Quận U để trả xe. Khi đến nơi, T3 thấy T đang ở nhà cùng bạn gái là Nguyễn Thị Dung H1. Lúc này, T đưa cho T3 cái hộp quẹt và bình có gắn nỏ còn ma túy để hút cho hết phần ma túy đá còn sót lại trong nỏ. Khoảng 10 phút sau thì Cơ quan công an đến kiểm tra và mời T3 về trụ sở để làm việc. Kết quả xét nghiệm, T3 dương tính với Methamphetamine và MDMA.

Nguyễn Thị Dung H1 khai nhận: H1 là bạn gái của Phạm Ngọc T quen được khoảng 02 tháng. H1 và T sử dụng chung ma túy với nhau được khoảng 2 – 3 lần tại nhà của T địa chỉ số X đường Đ, Phường I, Quận U. Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 09/01/2024, H1 đặt xe trên ứng dụng Gojek để đi qua nhà đối tượng T tại địa chỉ số X đường Đ, Phường I, Quận U để chơi. Lúc đến nhà chỉ có mình T, H1 vào nhà ngủ rồi lau dọn nhà cho T. Sau đó, T lấy bình hút có gắn nỏ chứa sẵn ma túy bên trong đốt lên và hút rồi chuyển cho H1 hút. H1 và T hút được khoảng 2-3 hơi thì nằm nghỉ. Đến khoảng 21 giờ thì T3 là em họ của T đến. T đưa nỏ và hộp quẹt cho T3 hút phần ma túy còn lại trong nỏ. Khoảng 10 phút thì Cơ quan công an đến kiểm tra và mời H1 về trụ sở để làm việc. Kết quả xét nghiệm, H1 dương tính với Methamphetamine và MDMA.

Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 09/01/2024, Công an Phường 2, quận Tân Bình tiến hành kiểm tra tra bắt quả tang Đỗ Thanh P1 tại trước nhà địa chỉ số X đường S2, Phường R, quận Tân Bình có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ ở túi quần phía trước, bên phải của Đỗ Thanh P1 đang mặc có 1 túi zip nylon, bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2412gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đỗ Thanh P1 khai nhận: Năm 2022 P1 quen biết với Phạm Ngọc T. P1 liên lạc với T qua zalo tên “Nguyễn Minh Thang” và đã mua ma túy của T được 3 - 4 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Lúc 20 giờ 04 phút ngày 09/01/2024, P1 đặt ứng dụng Be đến 2 điểm dừng, tài xế đến đón P1 là Đinh Văn T4, điều khiển xe Wave RSX biển số 60C2-052.18 để đến điểm dừng tại hẻm S3, Phường I, Quận U với mục đích đến nhà của người tên T để mua ma túy đá. Khi tài xế Be chở P1 đến đầu hẻm S3 thì dừng xe còn P1 thì đi bộ đến nhà của T (P1 không nhớ địa chỉ) gặp T và mua ma túy đá với giá 150.000 đồng. P1 sử dụng tài khoản MoMo tên “Nguyễn Văn Quốc” để chuyển tiền 150.000 đồng vào tài khoản MoMo tên Phạm Ngọc T thì T đưa cho

P1 cho túi zip chứa ma túy đá rồi P1 cất vào trong túi quần phía trước bên phải. Sau đó, P1 đi ra chỗ taxi xe Be lên xe để đến điểm dừng thứ 2 là đầu hẻm X đường Q, Phường I2, quận V, quận Gò Vấp, khi taxi xe Be chở P1 đến trước địa chỉ X đường S2, Phường R, quận Tân Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang P1 cùng vật chứng là 01 túi zip nylon bên trong ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2412gam. P1 thừa nhận đây là ma túy đá mua đem về nhà để sử dụng.

Sau khi bị bắt Phạm Ngọc T khai nhận phù hợp với lời khai của Đỗ Thanh P1, Phạm Minh T3 và Nguyễn Thị Dung H1. Ngoài ra, T khai nhận: Nguồn gốc ma túy đá cho T3 và D1 sử dụng là do T mua của một người phụ nữ tên T5 (không rõ lai lịch) tại Hẻm C, Phường I5, Quận M 0, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng vào ngày 08/01/2024. Đối với 24 gói màu vàng, bên ngoài có hình quả táo và chữ “APPLE” và 16 gói màu vàng đậm, bên ngoài có chữ nước ngoài và chữ YAO YAO” Công an thu giữ là T mua của người T6 (không rõ lai lịch) với giá 30.000 đồng/gói để sử dụng. Riêng đối với gói ma túy có khối lượng 0,56115 gam, loại Methamphetamine, T không thừa nhận giao cho taxi xe Gojek Nguyễn Thành S để giao cho khách. Tuy nhiên, đến ngày 22/8/2024, T đã thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi bán ma túy cho P1 và không cho T3 sử dụng ma túy tại nhà của T.

Căn cứ kết quả ghi lời khai ghi hình ảnh có âm thanh tại Cơ quan điều tra đối với Nguyễn Thị Dung H1, Phạm Minh T3, Nguyễn Thành S, Phạm Ngọc T, biên bản nhận dạng, đối chất và các chứng cứ khác thu thập được có đủ căn cứ để xác định T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết đối với 02 người và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon được niêm P1 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Thanh P1 và hình con dấu Công an Phường 2, quận Tân Bình (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định);

- 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T, Phạm Phú Q1 (người chứng kiến), Ngô Hào Q2 (người chứng kiến) và hình con dấu Công an Phường 13, quận Tân Bình (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định);

- 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T và hình con dấu Công an Phường I, Quận U (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định);

Theo Kết luận giám định số 1174 và số 1175/KL-KTHS cùng ngày 17/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro xanh dương; 01 quần jean lửng màu xanh dương; 01 cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây, có chữ Gojek; 01 nón lưỡi trai màu đen, phía trước có chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép quai ngang màu cam đen;

- 01 thẻ ngân hàng TECHCOMBANK, số: 9704 0799 5110 1561;

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG SM-N920V, nắp lưng màu xanh dương, không kiểm tra được số seri, Imei; bên trong có sim Mobifone, số: 8401 2108 5165 3736;

- 02 ống súc nhựa; 02 hộp quẹt; 10 bao nylon trong suốt có viền đỏ; 01 bình hút, phía trên có cắm ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo cắt; 01 bình ga.

- 01 điện thoại di động, hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, chưa kiểm tra dữ liệu bên trong; 01 đầu camera hiệu IMOU không kèm thẻ nhớ.

Đối với đối tượng tên “Quan”, T4, T5 liên hệ mua, bán ma túy với T do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xác minh, xử lý.

Đối với Phạm Minh T3 và Nguyễn Thị Dung H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng (đã thi hành).

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thành S không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 350.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 257/CT -VKS-TB ngày 22 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm l, o khoản 2 Điều 249; điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Đỗ Thanh P1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 20/3/2025 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử vụ án, tại phiên tòa bị cáo T không thừa nhận hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung.

Ngày 21/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh có công văn số 33/VKS-HS hoàn lại hồ sơ cho Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo P1 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 3 tội từ 25 năm đến 26 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thanh P1

từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo P1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận, không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

- Bị cáo T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chỉ thừa nhận hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Thị Dung H1 không thừa nhận có tổ chức cho Phạm Minh T3 sử dụng trái phép chất ma túy, thừa nhận hành vi bán ma túy cho bị cáo P1, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy thông qua dịch vụ giao nhận Gojek, mong Hội đồng xét xử xem xét lại và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Phạm Ngọc T, Đỗ Thanh P1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận ngày 09/01/2024, bị cáo Phạm Ngọc T đã bán cho bị cáo Đỗ Thanh P1 01 túi zip nylon bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2412g với giá 150.000 đồng và giao cho anh Nguyễn Thành S (tài xế xe công nghệ Gojek) 01 gói hàng là ma túy loại Meathamphetamine, có khối lượng 0,56115 gam để giao cho người tên “Quan” tại địa chỉ X đường G, Phường I1, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 350.000 đồng. Bị cáo T có hành vi rủ Nguyễn Thị Dung H1 đến nhà, chuẩn bị dụng cụ để cùng nhau sử dụng ma túy. Ngoài ra, khi Phạm Minh T3 là em họ của bị cáo T đến nhà để trả xe thì bị cáo T đưa dụng cụ và ma túy cho T3 sử dụng. Bị cáo T có hành vi cất giấu 38,06 gam là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, Ketamin và Heroin và 58,74 gam ma túy loại MDMA, Ketamine, Heroin nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo T đã bị xét xử với tình tiết tái phạm chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Các hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T thực hiện như nêu trên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy” và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm 1, o khoản 2 Điều 249; điểm b, q khoản 2 Điều 251 và điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đỗ Thanh P1 đã có hành vi cất giữ 0,2412 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì tham lam, tư lợi, thoả mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Xét bị cáo T có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quá trình điều tra thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo Đỗ Thanh P1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 gói nylon được niêm P1 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Thanh P1 và hình con dấu Công an Phường 2, quận Tân Bình; 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T, Phạm Phú Q1 (người chứng kiến), Ngô Hào Q2 (người chứng kiến) và hình con dấu Công an Phường 13, quận Tân Bình; 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T và hình con dấu Công an Phường I, Quận U (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro xanh dương; 01 quần jean lưng, màu xanh dương; 01 cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây, có chữ Gojek; 01 nón lưỡi trai màu đen, phía trước có chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép quai ngang màu cam đen là vật dụng cá nhân không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ ngân hàng TECHCOMBANK, số: 9704 0799 5110 1561; bị cáo P1 xác định tài khoản không có tiền, không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đầu camera hiệu IMOU không kèm thẻ nhớ, bị cáo T xác định đã bị hỏng không có giá trị sử dụng, không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG SM-N920V, nắp lưng màu xanh dương, không kiểm tra được số seri, IMEI; bên trong có sim Mobifone, số: 8401 2108 5165 3736; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 02 ống súc nhựa; hộp quẹt; 10 bao nylon trong suốt có viền đỏ; 01 bình hút, phía trên có cắm ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo cắt; 01 bình ga là vật dụng dùng vào việc sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm l, o khoản 2 Điều 249; điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm b, h khoản 2 Điều 255; Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Ngọc T.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Thanh P1.

- Căn cứ Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Xử phạt bị cáo: PHẠM NGỌC T 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của ba tội là 25 (hai mươi lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2024.

Xử phạt bị cáo: ĐỖ THANH P1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon được niêm P1 bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Thanh P1 và hình con dấu Công an Phường 2, quận Tân Bình; 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T, Phạm Phú Q1 (người chứng kiến), Ngô Hảo Q2 (người chứng kiến) và hình con dấu Công an Phường 13, quận Tân Bình; 01 gói nylon được niêm P1, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc T và hình con dấu Công an Phường I, Quận U (bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định); 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro xanh dương; 01 quần jean lửng, màu xanh dương; 01 cái nón bảo hiểm màu xanh lá cây, có chữ Gojek; 01 nón lưỡi trai màu đen, phía trước có chữ LOUIS VUITTON; 01 đôi dép quai ngang màu cam đen; 02 ống súc nhựa;

hộp quẹt; 10 bao nylon trong suốt có viền đỏ; 01 bình hút, phía trên có cắm ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 kéo cắt; 01 bình ga, 01 thẻ ngân hàng TECHCOMBANK, số: 9704 0799 5110 1561; 01 đầu camera hiệu IMOU không kèm thẻ nhớ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG SM-N920V, nắp lưng màu xanh dương, không kiểm tra được số seri, IMEI; bên trong có sim Mobifone, số: 8401 2108 5165 3736; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng.

Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 50/BB/2025 ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam khu vực Phú Thọ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ngọc Tâm